

Số: 03/2023/QĐST- DS

P, ngày 09 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 64/2022/TLST - DS ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn Bà Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền là **159.000.000 đ** (*Một trăm năm mươi chín triệu đồng*).

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị H thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong tất cả khoản tiền phải trả, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện P;
- Đương sự;
- CCTHADS huyện P ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu HS vụ án;

THẨM PHÁN

Sái Đức Trung